

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN MIỀN TRUNG

Năm báo cáo: Năm 2011

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Trung tên đối ngoại là CENTRAL HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY (EVNCHP), được thành lập bởi 04 cổ đông sáng lập là Tổng Công ty điện lực miền Nam, Tổng Công ty điện lực miền Trung, Tập đoàn điện lực Việt Nam và Tổng Công ty điện lực Hà Nội với tổng số vốn điều lệ là 1.200.000.000.000 đồng

Ngày 25/5/2007 Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch triển khai “Khởi công công trình Thủy điện A Lưới – Thừa Thiên Huế vào ngày 30/6/2007”.

Ngày 29/06/2007, Công ty ký Hợp đồng thi công tuyến năng lượng với Công ty TNHH Cavico Việt Nam.

Ngày 30/06/2007, Công ty tổ chức Lễ khởi công công trình TĐ A Lưới

Ngày 15/09/2008, Công ty đã ký Hợp đồng tín dụng với Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Việt Nam Thừa Thiên Huế với tổng số tiền vay là 1.656 tỷ đồng.

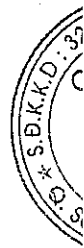
Ngoài ra, ngày 30/09/2008 Công ty đã ký Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT CN Sài Gòn với tổng số tiền là 367 tỷ đồng.

Ngày 26/02/2009, Công ty đã ký Hợp đồng cung cấp thiết bị và dịch vụ kỹ thuật với liên danh giữa Dongfang Electric Corporation và Voith Siemens Hydro Kraftwerkstechnik GmbH & Co.KG.

Ngày 26/4/2009, Công ty đã tổ chức Lễ chặn dòng sông A Sáp với sự chứng kiến của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải và các cấp Lãnh đạo của Tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ngày 15/10/2010, Công ty đã ký Hợp đồng mua bán điện với Công ty mua bán điện.

Ngày 29/04/2011, Công ty tổ chức Lễ thông hầm tuyến năm lượng công trình thủy điện A Lưới



Ngày 14/09/2011, Công ty tổ chức đóng công dẫn dòng tại khu vực tuyến đập huyện A Lưới, tỉnh TT Huế

Ngày 11/10/2011, Công ty tổ chức Lễ hạ rotor tổ máy số 1

Ngày 24/11/2011, Tổ chức Lễ tích nước cho hồ thủy điện A Lưới tại khu vực tuyến đập

Trụ sở chính của Công ty:

- Địa chỉ : Lô 57B, đường số 6, Khu công nghiệp Đà Nẵng, Phường An Hải

Bắc, Quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng

- Điện thoại : 0511.2210578 - 0511.2210571

- Fax : 0511.3935960

- Website : www.chp.vn

- Logo: Ngày 13/10/2010, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có văn bản số 4205/EVN-PC cho phép sử dụng Nhân hiệu EVN với logo như sau:



EVNCHP

2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh

Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện: Tư vấn xây dựng các công trình điện; sản xuất và kinh doanh điện; Nhận thầu xây lắp các công trình thủy lợi, thủy điện, công trường đường dây, trạm biến thế, các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp. Tư vấn và thiết kế lưới điện, hệ thống điện chiếu sáng. Xây dựng công trình giao thông. Khai thác và kinh doanh vật liệu xây dựng (Địa điểm ngoài địa bàn thành phố). Tư vấn giám sát xây dựng công trình ngầm. Nạo vét lòng hồ. Nuôi trồng thủy sản và trồng rừng. Đầu tư, xây dựng, kinh doanh nhà và cho thuê. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng. Dịch vụ du lịch. Kinh doanh khu vui chơi giải trí.

+ Tình hình hoạt động

Hiện nay Công ty đang tiến hành đầu tư các dự án Thủy điện:

- | | |
|----------------------|-------------------------------------|
| - Thủy điện A Lưới : | - Công suất 170 MW |
| (Thừa Thiên Huế) | - Sản lượng điện 686 triệu Kwh/ năm |

Dự kiến phát điện tổ máy số 1 của nhà máy TĐ A Lưới trong quý 1/2012.

3. Định hướng phát triển trong tương lai:

- Từ năm 2012, Công ty sẽ chuyển một bộ phận sang hoạt động sản xuất và kinh doanh điện năng
- Tiếp tục đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện.
- Tư vấn giám sát các dự án thủy điện
- Phát triển trồng rừng, nuôi trồng thủy sản và du lịch sinh thái ...

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2011, HĐQT đã chỉ đạo Công ty nỗ lực phấn đấu làm việc với tinh thần hết sức khẩn trương, phát huy mọi nguồn lực, để triển khai thực hiện dự án thủy điện A Lưới, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn khách quan như các đợt biến động giá; chính sách thắt chặt tiền tệ của Chính Phủ, lãi suất tăng cao; điều kiện thời tiết khắc nghiệt của vùng núi cao A Lưới cùng điều kiện địa chất phức tạp của dự án ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công dự án A Lưới, kết quả đạt được như sau:

1. Tổ chức thực hiện tốt công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, đến nay đã cơ bản hoàn thành công tác đấu thầu của dự án thủy điện A Lưới.
2. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế BVTC, dự toán theo từng giai đoạn thi công đáp ứng tiến độ thi công công trình.
3. Cơ bản hoàn thành công tác xây dựng tất cả các hạng mục chính của công trình thủy điện A Lưới từ đập dâng, kênh dẫn dòng, tuyến đường hầm dài 12km
4. Đã thực hiện quyết toán và kiểm toán cho 66 hợp đồng liên quan đến các gói thầu tư vấn, xây lắp các tuyến đường giao thông và cấp điện thi công.
5. Phối hợp với các ngân hàng bố trí kịp thời, đủ vốn cho dự án từ khởi công (năm 2007) đến nay (năm 2011), giải ngân đúng cam kết với ngân hàng, đáp ứng kịp thời nguồn tài chính phục vụ thi công.
6. Hoàn tất công tác (đền bù, xây dựng khu TĐC-TĐC, di dân, vệ sinh lòng hồ, đập dâng, đập tràn) đảm bảo đóng công dẫn dòng tích nước vào ngày 24/11/2011.
7. Công tác giám sát thi công được tăng cường cả về chất lượng và số lượng chưa để xảy ra sự cố do chủ quan

8. Tổ chức các chiến dịch thi đua trên công trường tạo động lực thúc đẩy các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ.
9. Tiến độ cung cấp thiết bị của dự án đáp ứng yêu cầu tiến độ hợp đồng và tiến độ thi công tại công trường.
10. Công tác lắp đặt thiết bị đáp ứng yêu cầu tích nước trong năm 2011 và cơ bản đáp ứng mục tiêu phát điện tổ máy 1.
11. Công tác chuẩn bị sản xuất (đào tạo cán bộ, công nhân vận hành, thi các chức danh trưởng ca...) được quan tâm đúng mức với công tác chuẩn bị đáp ứng yêu cầu công tác vận hành phát điện...
12. Đảm bảo công tác huy động vốn tự có từ các cổ đông kịp thời tuân thủ các quy định của UBCK Nhà nước.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Tổng giá trị tài sản tại thời điểm 31/12/2011: 3.168 tỷ đồng
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:
 - + Đầu năm 2011: 1.003 tỷ đồng
 - + Cuối năm 2011: 1.176 tỷ đồng
- Tổng số cổ phiếu: 117.673.595 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 117.673.595 cổ phiếu
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: chưa có vì Công ty đang trong giai đoạn đầu tư

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Nhiệm vụ chính của công ty trong năm 2011 là quản lý đầu tư xây dựng thủy điện A Lưới và đang trong quá trình nghiên cứu tìm hiểu để đầu tư các dự án khác, Công ty chưa đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.1 Tình hình đầu tư đến cuối năm 2011 như sau:

2.1.1. Công tác đền bù GPMB, di dân và Tái định cư- định canh:

- Công tác di dân: Đối với các hộ di dân vào khu TĐC: Đã di dời 106/106 hộ.
- Công tác xây dựng Khu TĐC- TĐC:

Đến nay đã hoàn thành 99% khối lượng, giá trị xây lắp đạt 54/55 tỷ đồng, đang tiến hành triển khai hoàn thiện: đập thủy lợi cấp nước khu TĐC-TĐC và các nhà ở của dân. Dự kiến hoàn thành toàn bộ vào tháng 3/2012

+ Hệ thống đường giao thông:

- Đường nội vùng khu định cư cơ bản đã hoàn thành.
- Đường khu định canh đã hoàn thành 4/5 tuyến đường

+ Xây dựng cấp nước sinh hoạt khu định cư: Đã xong phần đập lấy nước và lắp đặt 80% tuyến ống cấp nước chính.

+ Xây dựng hệ thống cấp điện: Đã hoàn thành

2.1.2. Công tác thi công xây lắp và cung cấp thiết bị:

2.1.2.1 Hạng mục Đập dâng, Đập tràn:

Năm 2011 thi công được 21.000 m³ bê tông. Đóng cổng dẫn dòng tích nước đến ngưỡng tràn từ ngày 14/9/2011, đóng cửa van cung đập tràn tích nước đến cao trình 549m từ ngày 24/11/2011.

2.1.2.2 Hạng mục Kênh dẫn: (dài 1,8km): Đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng vào 15/11/2011.

2.1.2.3 Hạng mục đường hầm:

Đã thông hầm toàn bộ tuyến đường hầm vào tháng 4/2011, đổ được 4,95km/4,95 km (Bê tông hầm có áo và bọc thép) đã nút các hầm phụ trong tháng 1/2012

2.1.2.4 Hạng mục Nhà máy, kênh xả, trạm phân phối:

- **Nhà máy:** năm 2011 thi công được 2.550 m³ bê tông, hoàn thành đổ bê tông sàn 78,5 (cao trình sàn máy phát); đã đổ bê tông pha 2 đến cao trình 85m, từ khởi công đến nay thi công được 14.9/13,4 ngàn m³. Bê tông đạt cao trình 95/95m, đã lợp xong mái phía trên 2 tổ máy, cầu trục gian máy đã thử tải và đưa vào vận hành với khối lượng hoàn thành trên đủ điều kiện để lắp đặt thiết bị cơ điện.

- **Kênh xả:**

- ✓ Hoàn thành toàn bộ công tác xây đá gia cố mái kênh;
- ✓ Hoàn thành nạo vét bùn, cuội sỏi do mùa mưa năm 2009, năm 2010 trôi xuống;
- ✓ Bê tông mái kênh: Đến cao trình 64.5m(cả bờ phải và trái).

- ✓ Hoàn thành đập tràn trên kênh
- **Trạm phân phối (phần xây dựng):**
 - ✓ Hoàn thành toàn bộ móng cột, móng trụ đỡ thiết bị, hệ thống mương cáp nội bộ trạm, nhà điều khiển trạm, hệ thống tiếp địa trạm và hệ thống mương cáp từ nhà máy đến trạm;
 - ✓ Hoàn thành toàn bộ đường giao thông nội bộ trạm;
 - ✓ Hàng rào: hoàn thành 50%;

2.1.2.5 Cung cấp và lắp đặt thiết bị:

- Thiết bị cơ khí thủy công: Nhà thầu thiết kế, chế tạo và cung cấp hàng hóa kịp thời đảm bảo tiến độ lắp đặt thiết bị tại hiện trường. Đến nay nhà thầu giao 30 đợt vật tư thiết bị gồm: toàn bộ thép lót hầm, cầu trục gian máy, cầu trục cửa nhận nước, cửa van cung và van phẳng cùng kho van đập tràn, cửa van cung palăng hạ lưu nhà máy, thép khe van cung thép ốp chuyên tiếp CNN với tổng khối lượng 4.400/4.400 tấn hợp đồng.
- Thiết bị cơ điện: năm 2011 Công ty đã tiếp nhận 15 chuyến hàng (đến nay tiếp nhận 30/31 chuyến hàng). Chuyến hàng cuối cùng (vật tư dự phòng) đã được tiếp nhận vào tháng 2/2012.
- Thiết bị Trạm phân phối 220KV: Đã đóng điện trạm 220 kV A Lưới từ phía hệ thống điện về.
- Máy biến áp: Đã cung cấp đủ thiết bị của hợp đồng, đã lắp đặt xong MBA T1, T2 và chuẩn bị đóng điện.

2.1.3. Công tác xử lý chất độc, vệ sinh môi trường: Đã và đang thu dọn trên diện tích 438/443ha đạt 99% tổng khối lượng, dự kiến hoàn thành toàn bộ công việc vào tháng 2/2012.

2.1.4 Công tác chuẩn bị sản xuất: Lực lượng kỹ sư và công nhân vận hành và sửa chữa đã hoàn thành các khoá đào tạo tại các nhà máy thủy điện Đại Ninh, A Vương, Đa Nhim – Hàm Thuận - Đa Mi và trường Cao đẳng điện lực Hội An. 18 CBCNV cử đi đào tạo tại Trung tâm Điều độ Hệ thống Điện Quốc gia đã hoàn thành khóa học và được cấp chứng chỉ. EVNCHP đã tổ chức thi và lựa chọn được

03 người đảm nhận chức danh trưởng ca. Với công tác chuẩn bị như trên đáp ứng yêu cầu công tác vận hành phát điện.

2.1.5. Giá trị khối lượng thực hiện:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Giá trị thực hiện năm 2011			Luỹ kế từ khởi công đến nay
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	
1	Xây lắp	387.519	474.711	122%	1.413.311
2	Thiết bị	626.743	583.350	93%	1.111.843
3	Chi phí khác	205.738	178.479	87%	613.378
	Tổng cộng	1.220.000	1.236.540	101%	3.138.532

2.1.6. Công tác huy động vốn và thông tin đến các cổ đông

2.1.6.1 Công tác huy động vốn: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã thông qua phương án huy động vốn điều lệ lên đủ 1.200 tỷ đồng của Công ty từ 02 cổ đông sáng lập là EVNSPC và EVNCPC. Ngày 10/6/2011 UBCKNN chấp thuận cho Công ty hồ sơ chào bán cổ phần riêng.

Được sự quan tâm, ủng hộ của 02 cổ đông sáng lập EVNSPC và EVNCPC đến 31/12/2011, công ty đã huy động gần đủ số vốn điều lệ, cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Các cổ đông	Năm 2011		Luỹ kế vốn góp
		Kế hoạch góp vốn	Thực tế góp vốn	
1	TCT ĐL Miền Nam	98.264	98.264	275.635
2	TCT ĐL Miền Trung	98.264	75.000	252.371
3	TCT Điện lực Hà nội			107.121
4	Tập đoàn ĐL VN			62.618
5	Cổ đông khác			478.990
	Tổng Cộng	196.528	173.264	1.176.735

Ghi chú: Số vốn điều lệ thiếu đã được huy động đủ vào tháng 01/2012.

2.1.6.2 Thông tin đến cổ đông: Công ty đã thực hiện công bố thông tin đại chúng đúng việc quy định, đồng thời công bố những thông tin này lên Website của Công ty.

2.1.7. Công tác quyết toán:

Năm 2011 hoàn thiện hồ sơ quyết toán cho 8 hợp đồng (lũy kế đến nay đã hoàn thành hồ sơ quyết toán cho 66 gói (với tổng giá trị quyết toán 187 tỷ đồng), trong đó 60 gói đã được kiểm toán đã phát hành báo cáo kiểm toán về cơ bản kiểm toán thống nhất với các giá trị quyết toán giữa EVNCHP và nhà thầu).

2.2. Kế hoạch năm 2012:

2.2.1 Mục tiêu năm 2012:

- Hoàn thành thử nghiệm chạy thử và phát điện tổ máy 1 tháng 3-4/2012
- Hoàn thành phát điện tổ máy 2 tháng 5/2012
- Hoàn thành kế hoạch doanh thu trên 300 tỷ đồng
- Hoàn thành quyết toán đến 80% số lượng các gói thầu.

2.2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2012:

A Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2012

A1. Nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2012:

- Tổ chức điều hành, quản lý vận hành thiết bị, phương tiện tốt nhất để đạt hiệu quả tối đa trong lĩnh vực sản xuất điện và đảm bảo sản lượng điện sản xuất, doanh thu;

- Vận hành tối ưu nhà máy để khai thác tối đa nguồn nước về hồ; thực hiện các biện pháp để tiết kiệm điện tự dùng và giảm tổn thất điện năng;

- Hoàn thành công tác sửa chữa lớn sau 1 năm vận hành nhà máy đảm bảo tiến độ và chất lượng;

- Triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, bảo vệ an toàn vận hành nhà máy để giảm thiểu thiệt hại có thể xảy ra;

- Tổ chức thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đã đề ra;

A2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản năm 2012:

Công ty dự kiến các chỉ tiêu SXKD năm 2012 như sau:

- Doanh thu : 300.496 triệu đồng
- Chi phí : 274.819 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 25.677 triệu đồng

Ghi chú: Số liệu chính xác sẽ được thông qua ĐHCĐ thường niên năm 2012

B. Kế hoạch đầu tư năm 2012:

B1. Công tác lắp đặt:

- Tổ hợp stato TM2 và thử nghiệm: 4/2012.
- Tổ hợp rôto TM2 và thử nghiệm: 4/2012
- Chạy không tải và có tải TM1: 3-4/2012
- Chạy không tải và có tải TM2: 5/2012

B2. Công tác thiết kế, thi công xây dựng:

Thiết kế: Nâng cấp các tuyến đường phục vụ vận hành: tháng 4/2012

Thi công: Nâng cấp các tuyến đường phục vụ vận hành: tháng 8/2012

Thi công: Hoàn trả mặt bằng xây dựng : tháng 8/2012

3. Hoàn thiện công tác quản lý:

Để công tác quản lý ngày càng hoàn thiện hơn Công ty không ngừng hiệu chỉnh các quy trình phục vụ công tác quản lý áp dụng trong Công ty như: Quy trình thanh toán vốn đầu tư xây dựng công trình, Quy trình quản lý cổ đông, Quy trình giám sát thi công hầm, Quy trình nghiệm thu, quy định bù giá, tạm ứng vật tư... Bên cạnh việc vận hành theo các quy trình, Công ty cũng áp dụng nhiều chương trình phần mềm máy tính phục vụ công tác quản lý như phần mềm nhắc việc nhắn tin, quản lý tiến độ dự án trên phần mềm project và đã đạt được kết quả tốt và đáp ứng kịp thời nhu cầu quản lý của Công ty, trong công tác quản lý điều hành đã áp dụng giải pháp đồng bộ liên quan đến kỹ thuật, chất lượng và tài chính

IV. Báo cáo tài chính:

Công ty đã hoàn thành việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 và đăng tải lên website của Công ty là www.chp.vn.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC

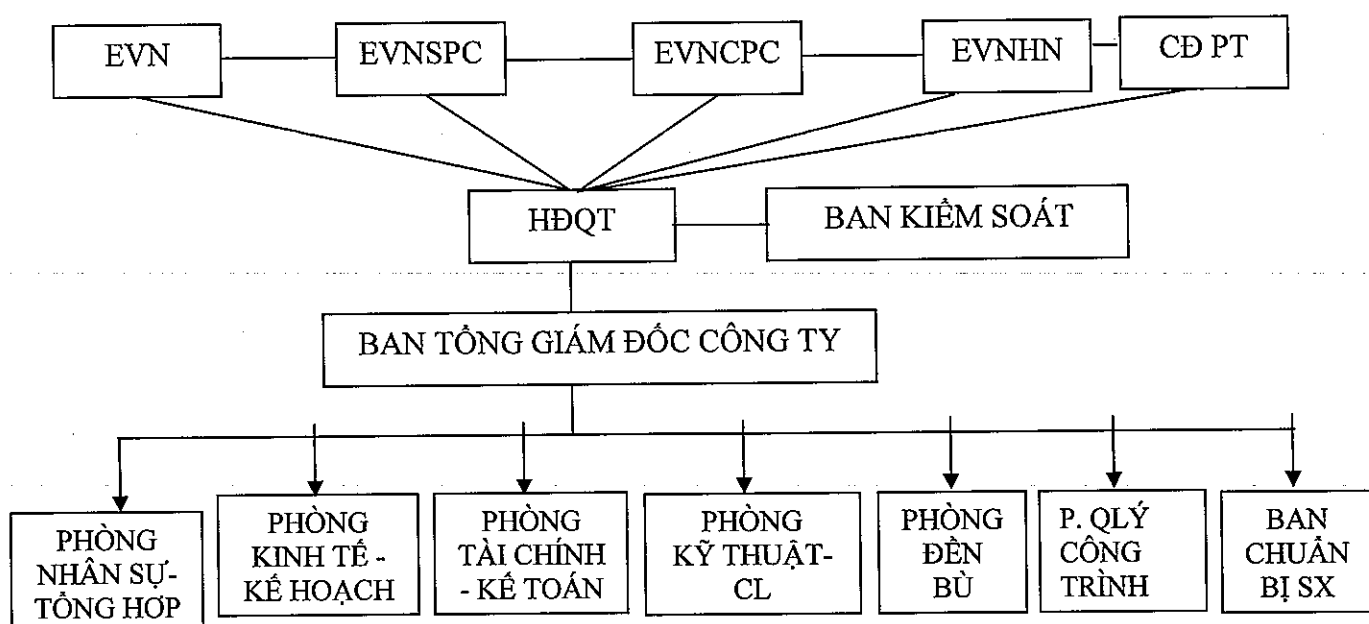
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu thì các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2011 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2011, phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Kiểm toán nội bộ: không có

VI. Các công ty có liên quan: không có

VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

❖ Ông Trương Công Giới

Năm sinh: 10/10/1962

Nơi sinh: Đại Lãnh - Đại Lộc - Quảng Nam

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi - thủy điện; Kỹ sư điện

Quá trình công tác:

+ Từ 1985 đến 1991: Kỹ sư giám sát tại Ban QLCT thủy điện An Điền

- + Từ 1992 đến 1997: Chuyên viên Phòng Thủy điện, Phòng Quản lý xây dựng Công ty Điện lực 3
- + Từ 1997 đến 1998: Phó trưởng ban QLDA thủy điện Ayun Hạ - Công ty Điện lực 3
- + Từ 1999 đến 2004: Phó trưởng phòng Quản lý xây dựng, Trưởng phòng quản lý thủy điện – Công ty Điện lực 3
- + Từ 2005 đến nay: Tổng giám đốc Công ty CP Thủy điện Miền Trung

❖ Ông Lâm Uyên

Năm sinh: 08/04/1961

Nơi sinh: Quảng Ngãi

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học

Quá trình công tác:

- + Từ 1985 đến 2005: làm việc ở tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng
- + Từ 2005 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Thủy điện Miền Trung

❖ Ông Lê Quý Anh Tuấn

Năm sinh: 30/08/1969

Nơi sinh: Nghệ An

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật điện

Quá trình công tác:

- + Từ 1992 đến 2007: Công tác tại Công ty Thủy điện Trị An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (CV: Trưởng ca- Phó QĐốc - QĐốc – T.P KH - Kỹ thuật)
- + Từ 2007 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Thủy điện Miền Trung

❖ Ông Huỳnh Mai

Năm sinh: 1970

Nơi sinh: Đà Nẵng

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- + Từ 1993 đến 2004: Chuyên viên phòng Tài chính Công ty Điện lực 3

- + Từ 2005 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Thủy điện Miền Trung
- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc thực hiện theo các chế độ tiền lương của Nhà nước quy định và Quyết định phê duyệt của Hội đồng quản trị
- Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến thời điểm 31/12/2011: 120 người

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát:

+ Thành viên HĐQT

- | | | |
|--------------------------|--------------------------|------------|
| 1. Ô. Nguyễn Thành Duy | - Tổng giám đốc EVNSPC | - Chủ tịch |
| 2. Ô. Trần Đức Hùng | - Tổng giám đốc EVNPCHN | - Ủy viên |
| 3. Ô. Nguyễn Hữu Tâm | - Kế toán trưởng EVNCPC | - Ủy viên |
| 4. Ô. Nguyễn Hữu Phương | - TP Kế hoạch EVNSPC | - Ủy viên |
| 5. Ô. Nguyễn Nghiêm Lĩnh | - PTr.Ban TC nhân sự EVN | - Ủy viên |
| 6. Ô. Trương Công Giới | - Tổng Giám đốc CHP | - Ủy viên |

+ Thành viên Ban Kiểm Soát:

- | | | |
|-----------------------|---------------------------------|--------------|
| 1. Ô. Ngô Tấn Hồng | - Kiểm soát viên trưởng EVNCPC | - Trưởng ban |
| 2. Ô. Thang Thanh Hà | - TP Thanh tra BV – EVNSPC | - Thành viên |
| 3. Ô. Trần Văn Thương | - Kiểm soát viên trưởng EVNPCHN | - Thành viên |

- Thông tin về Hội đồng quản trị Công ty:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, từ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.

Cuộc họp của HĐQT do Chủ tịch HĐQT triệu tập, HĐQT họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Công ty.

Số lượng người trong HĐQT: 06 người

Tổng Công ty Điện lực Miền Nam cử người giữ chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT thực hiện theo Điều 81 Luật doanh nghiệp và các qui định trong Điều lệ của Công ty và Qui chế phân cấp quản lý trong Hội đồng quản trị.

Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm.

Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT ghi trong Điều lệ Công ty.

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc kiêm nhiệm, không hưởng lương. Trừ những người được bổ nhiệm chức danh quản lý công ty, HĐQT hưởng thù lao được Đại hội Cổ đông thông qua.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Số lượng thành viên Ban kiểm soát : 03 người

Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 123 của Luật doanh nghiệp và theo các qui định trong Điều lệ của Công ty.

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm năm

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát: thực hiện theo các quy định của Nhà nước và Nghị quyết đã được thông qua của Đại hội đồng cổ đông.

- Số lượng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 6 người là các thành viên trong Hội đồng quản trị.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên

Tính đến ngày 22/02/2011 (đây là thời điểm Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp danh sách cổ đông phục vụ cho ĐHCĐ năm 2011 của Công ty do Công ty không có danh sách cổ đông tại thời điểm 31/12/2011):

STT	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ cổ phần /vốn điều lệ (%)
1	Nguyễn Thành Duy	30.000	0,025
2	Trần Đức Hùng	57.900	0,048
3	Nguyễn Hữu Tâm	90.000	0,075
4	Nguyễn Hữu Phương	30.000	0,025
5	Nguyễn Nghiêm Lĩnh	12.500	0,010
6	Trương Công Giới	29.600	0,024

Ghi chú: Vốn điều lệ của Công ty là 1.200 tỷ đồng

- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: không có

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

Cổ đông góp vốn Nhà nước (cổ đông sáng lập):

Tính đến ngày 31/12/2011, tổng số cổ phần của các cổ đông sáng lập: Tổng Công ty Điện lực Miền Nam, Tổng Công ty Điện lực Miền Trung, Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Tập đoàn Điện lực Việt Nam là 69.774.505 cổ phần.

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

TT	Cổ đông lớn	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ so vốn điều lệ (%)
1	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	27.563.505	22,97
2	Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	25.237.100	21,03
3	Tổng Công ty Điện lực Hà Nội	10.712.100	8,93
4	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	6.261.800	5,22
5	Công ty Tài chính cổ phần điện lực	6.000.000	5,00
	Tổng cộng	75.774.505	63,15

Ghi chú: Vốn điều lệ của Công ty là 1.200 tỷ đồng

a, Tổng Công ty Điện lực Miền Nam:

+ Địa chỉ: 72 – Hai Bà Trưng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Điện thoại : 84.8.2200305 – 84.8.2200390

+ Fax : 84.8.2200301

+ Website : www.evnspsc.vn

+ Giấy phép đăng ký KD số 102618

b, Tổng Công ty Điện lực Miền Trung:

+ Địa chỉ: 393 – Trưng Nữ Vương, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

+ Điện thoại : 84.0511.3621028

+ Fax : 84.0511.3625071

+ Website : www.cpc.vn

Giấy phép đăng ký KD số 104024

c, Tổng Công ty Điện lực Hà Nội:

+ Địa chỉ: 69- Đinh Tiên Hoàng, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

+ Điện thoại : 84.42200898

+ Fax : 84.402200899

+ Website : www.hanoipc.evn.com.vn

Giấy phép đăng ký KD số 110004

d, Tập đoàn Điện lực Việt Nam:

+ Địa chỉ: 18- Trần Nguyên Hãn, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

+ Điện thoại : 84.4.2200977

+ Fax : 84.4.8249462

+ Website : www.evn.com.vn

Giấy phép đăng ký KD số 109667

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập: giống mục 2.1

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

Tại thời điểm 22/02/2011, Công ty có 05 cổ đông là cá nhân nước ngoài sở hữu tổng số cổ phần là 128.500 cổ phần, chiếm 0,11% vốn điều lệ.

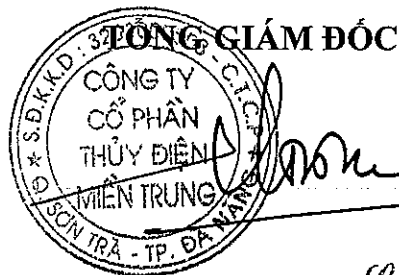
Ghi chú: Các thông tin liên quan đến cổ phần của các cổ đông là cá nhân, Công ty kê khai tại thời điểm 22/02/2011 (thời điểm có danh sách cổ đông phục vụ cho ĐHCĐ năm 2011) do Công ty không có danh sách cổ đông vào thời điểm 31/12/2011.

neak

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu P3.



Trưởng Công Giám

